

Số: 30/2019/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 23 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sáp nhập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên**

SỞ TƯ PHÁP TỈNH HƯNG YÊN  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Số: 3055  
Ngày: 29/8/2019  
Chuyển

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;  
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;  
Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;  
Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;  
Căn cứ Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;  
Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;  
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;  
Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;  
Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;  
Căn cứ Thông tư số 16/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng;  
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 591/TTr-SNV ngày 23 tháng 8 năm 2019.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sáp nhập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải thành Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.

### **Điều 2. Vị trí và chức năng**

#### 1. Vị trí

a) Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý dự án) trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên là đơn vị sự nghiệp công lập đặc thù hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định số 16/2015/NĐ-CP) và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác (sau đây gọi tắt là Nghị định số 141/2016/NĐ-CP).

b) Ban Quản lý dự án có tư cách pháp nhân, có con dấu và có tài khoản riêng được mở tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, số lượng người làm việc và hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

c) Ban Quản lý dự án khi hoạt động phải đăng ký năng lực hoạt động với cơ quan quản lý xây dựng của tỉnh theo quy định của pháp luật. Ban Quản lý dự án có quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức liên quan theo quy định tại Điều 17 Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng (sau đây gọi tắt là Thông tư số 16/2016/TT-BXD) và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

#### d) Trụ sở làm việc:

- Trụ sở chính: Số 6, đường Nguyễn Văn Linh, phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

- Cơ sở 2: Số 68, đường An Vũ, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

#### 2. Chức năng

Ban Quản lý dự án thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của chủ đầu tư và trực tiếp tổ chức quản lý thực hiện các dự án được giao; chịu trách nhiệm trước pháp luật và người quyết định đầu tư về các hoạt động của mình; quản lý, vận hành, khai thác sử dụng công trình hoàn thành khi được người

quyết định đầu tư giao; thực hiện các chức năng theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư số 16/2016/TT-BXD, cụ thể như sau:

a) Làm chủ đầu tư một số dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông sử dụng vốn ngân sách nhà nước, vốn nhà nước ngoài ngân sách khi được cấp có thẩm quyền giao. Căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, người quyết định đầu tư xem xét, quyết định giao cho Ban Quản lý dự án thực hiện chức năng chủ đầu tư đối với từng dự án cụ thể.

b) Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án quy định tại Điều 68, Điều 69 Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

d) Thực hiện các chức năng khác khi được người quyết định thành lập Ban Quản lý dự án giao và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án theo quy định của pháp luật.

đ) Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

e) Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao.

### **Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn**

Ban Quản lý dự án thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 16/2016/TT-BXD, cụ thể như sau:

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư gồm:

a) Lập kế hoạch dự án: Lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: Thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: Thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: Tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình;

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: Tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban Quản lý dự án theo quy định;

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: Tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban Quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban Quản lý dự án theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

g) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: Thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định của pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

3. Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình.

4. Giám sát thi công xây dựng công trình khi có đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc**

1. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án:

a) Lãnh đạo Ban Quản lý dự án có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc. Trường hợp sau khi thực hiện sáp nhập, Ban Quản lý dự án có số lượng Phó Giám đốc cao hơn so với quy định thì được giữ nguyên nhằm đảm bảo ổn định, nhưng khi có Phó Giám đốc nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời, Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm xây dựng kế hoạch sắp xếp, giải pháp và lộ trình thực hiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định điều chuyển Phó Giám đốc của Ban Quản lý dự án để đảm bảo trong thời hạn tối đa 03 (ba) năm kể từ ngày sáp nhập, Ban Quản lý dự án có số lượng Phó Giám đốc theo quy định.

b) Giám đốc Ban Quản lý dự án là người đứng đầu Ban Quản lý dự án, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và

trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án là người giúp Giám đốc Ban Quản lý dự án phụ trách, theo dõi, chỉ đạo, điều hành một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Ban Quản lý dự án phân công; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban Quản lý dự án và trước pháp luật về kết quả công tác được phân công. Khi Giám đốc Ban Quản lý dự án vắng mặt, một Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án được Giám đốc Ban Quản lý dự án ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban Quản lý dự án.

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cách chức, cho từ chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm phù hợp với quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của các chức danh lãnh đạo Ban Quản lý dự án.

## 2. Các chức danh khác của Ban Quản lý dự án:

a) Ban Quản lý dự án có Kế toán trưởng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức. Người được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng Ban Quản lý dự án phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật.

b) Giám đốc quản lý dự án là chức danh chuyên môn quản lý dự án do Giám đốc Ban Quản lý dự án bổ nhiệm, miễn nhiệm và được bố trí làm việc tại Phòng Quản lý dự án. Cá nhân đảm nhận thực hiện công việc chuyên môn của Ban Quản lý dự án phải có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng. Giám đốc quản lý dự án phải có đủ điều kiện năng lực theo quy định tại Điều 54 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng. Đối với dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, cá nhân đảm nhận chức danh chủ chốt của Ban Quản lý dự án còn phải có trình độ ngoại ngữ phù hợp.

## 3. Các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Quản lý dự án gồm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp (bao gồm cả nhiệm vụ Kế hoạch - Tài chính);

b) Phòng Kỹ thuật - Thẩm định;

c) Phòng Quản lý dự án;

d) Phòng Tư vấn quản lý dự án và giám sát chất lượng công trình.

Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Quản lý dự án bố trí tối thiểu từ 05 biên chế trở lên, gồm: Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và viên chức chuyên môn, nghiệp vụ (phòng có từ 05 đến 09 biên chế bố trí 01 Phó Trưởng phòng; phòng có từ 10 biên chế trở lên bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng). Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, cho từ chức, cách chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ hưu và thực hiện

các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Quản lý dự án thực hiện theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và theo tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Quản lý dự án do cấp có thẩm quyền ban hành.

#### 4. Số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án:

a) Số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án do Giám đốc Ban Quản lý dự án quyết định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, phạm vi hoạt động và khả năng tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên của Ban Quản lý dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức, Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm xây dựng Đề án vị trí việc làm hoặc Đề án điều chỉnh vị trí việc làm (nếu có), cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và số lượng người làm việc phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, khối lượng công việc, nhu cầu sử dụng nhân lực, khả năng tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên, bảo đảm việc làm ổn định và thu nhập của cán bộ, viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Trước mắt, để Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng đi vào hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án là toàn bộ số lượng người làm việc được Ủy ban nhân dân tỉnh định biên đối với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

c) Việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng, quản lý viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, khối lượng công việc, nhu cầu sử dụng nhân lực, khả năng tự chủ về tài chính của Ban Quản lý dự án, vị trí việc làm, cơ cấu, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

#### **Điều 5. Kinh phí hoạt động, nguồn tài chính và cơ chế tài chính**

Kinh phí hoạt động, nguồn tài chính và cơ chế tài chính của Ban Quản lý dự án thực hiện theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP, Điều 10 Thông tư số 16/2016/TT-BXD và các quy định của pháp luật có liên quan đối với đơn vị sự nghiệp công lập đặc thù hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên.

#### **Điều 6. Hoạt động ủy thác quản lý dự án**

Ban Quản lý dự án thực hiện hoạt động ủy thác quản lý dự án theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 16/2016/TT-BXD và các quy định của pháp luật có liên quan.

## **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Giám đốc Sở Giao thông vận tải thực hiện những nhiệm vụ sau:

a) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc các sở: Xây dựng, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải rà soát, thống kê, tổng hợp chi tiết, đầy đủ, chính xác nguyên trạng chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, nhân sự, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đất đai, các công trình nhà làm việc và các công trình xây dựng khác; chương trình, kế hoạch, dự án đầu tư (nếu có), hồ sơ, tài liệu, sổ sách, công nợ, thông tin dữ liệu và các vấn đề khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông để phục vụ công tác bàn giao.

- Tổ chức bàn giao nguyên trạng các nội dung nêu trên từ Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông về Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng theo quy định của pháp luật (có biên bản bàn giao và tài liệu liên quan kèm theo).

b) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc các sở: Nội vụ, Xây dựng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất và thực hiện quy trình, thủ tục, hồ sơ bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc của Ban Quản lý dự án, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài liệu, hồ sơ, sổ sách và các vấn đề khác có liên quan của Ban Quản lý dự án; thực hiện việc điều động, bổ nhiệm, ký kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động và chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án theo quy định; trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định cân đối, điều chỉnh định biên số lượng người làm việc, kinh phí, tài chính, tài sản và các vấn đề khác có liên quan của Ban Quản lý dự án; kiểm tra, đôn đốc, giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý được giao hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản và những vấn đề khác có liên quan để Ban Quản lý dự án đi vào hoạt động thực hiện đầy đủ, hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

d) Phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan hướng dẫn Ban Quản lý dự án xây dựng Đề án vị trí việc làm, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án; thẩm định, tổng hợp, có văn bản thống nhất để Ban Quản lý dự án quyết định phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt để tổ chức thực hiện.

đ) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định xử lý, giải quyết việc chuyển tiếp các dự án, nhiệm vụ chủ đầu tư dự án và những vấn đề khác có liên quan của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật.

e) Chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc Ban Quản lý dự án rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng, ban hành mới các quy định, quy chế và các quy định nội bộ khác của Ban Quản lý dự án phù hợp với Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Giao Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện những nhiệm vụ sau:

a) Phối hợp với Giám đốc các sở: Giao thông vận tải, Xây dựng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan đề xuất và thực hiện quy trình, thủ tục, hồ sơ bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc của Ban Quản lý dự án, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Phối hợp với Giám đốc Sở Giao thông vận tải và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý được giao.

c) Phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan có liên quan hướng dẫn Ban Quản lý dự án xây dựng Đề án vị trí việc làm, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án; thẩm định, tổng hợp, có văn bản thống nhất để Ban Quản lý dự án quyết định phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý được giao hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của Ban Quản lý dự án trong quá trình thực hiện sáp nhập, tổ chức lại.

đ) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, định biên số lượng người làm việc, công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án theo quy định.

3. Giao Giám đốc các sở, ngành: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc nhà nước Hưng Yên, Cục Thuế tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện những nhiệm vụ sau:

a) Phối hợp với Giám đốc Sở Giao thông vận tải và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý được giao.

b) Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra, giải quyết theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phạm vi quản lý được giao hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của Ban Quản lý dự án trong quá trình thực hiện sáp nhập, tổ chức lại; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi để Ban Quản lý dự

án tổ chức và hoạt động hiệu quả theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn mới được giao.

4. Giao Giám đốc Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Giám đốc các sở: Xây dựng, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng phương án giải quyết, sắp xếp, kiện toàn cơ sở vật chất, tài sản, trụ sở làm việc và những vấn đề khác có liên quan của Ban Quản lý dự án theo hướng tập trung tại 01 cơ sở (trong đó có phương án xử lý, chuyển giao cơ sở vật chất, trụ sở làm việc dôi dư cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác sử dụng), trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

5. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng thực hiện những nhiệm vụ sau:

a) Phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bố trí, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, hồ sơ, tài liệu và các vấn đề khác có liên quan để tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý dự án được giao; kế thừa, chịu trách nhiệm thực hiện các quyền, nghĩa vụ hợp pháp của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải.

b) Xây dựng Đề án vị trí việc làm của Ban Quản lý dự án gửi các sở: Nội vụ, Xây dựng, Giao thông vận tải thẩm định, có ý kiến thống nhất bằng văn bản trước khi ban hành quyết định phê duyệt để tổ chức thực hiện.

c) Chủ trì, phối hợp với Giám đốc các sở: Nội vụ, Tài chính xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án theo quy định tại Điều 13, Điều 14, Điều 19 Thông tư số 16/2016/TT-BXD và các quy định của pháp luật có liên quan, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt.

d) Xây dựng và ban hành Quy chế làm việc, các quy chế và quy định nội bộ khác về hoạt động của Ban Quản lý dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 15 Thông tư số 16/2016/TT-BXD và các quy định của pháp luật có liên quan; quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và viên chức, người lao động của Ban Quản lý dự án; quy định chế độ thông tin, thống kê, báo cáo, mối quan hệ công tác, lề lối làm việc của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, viên chức và người lao động của Ban Quản lý dự án theo quy định của pháp luật, quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp quản lý công tác tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức.

### **Điều 8. Quy định chuyển tiếp**

Trường hợp những người đã được bổ nhiệm chức vụ Giám đốc, Phó Giám đốc, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông nhưng do thực hiện sáp nhập thành Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng mà thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng thì được bảo lưu phụ cấp chức vụ

lãnh đạo đang hưởng đến hết thời hạn giữ chức vụ đã được bổ nhiệm trước khi sáp nhập theo quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh; trường hợp đã giữ chức vụ theo thời hạn được bổ nhiệm còn dưới 06 tháng thì được hưởng bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng đủ 06 tháng kể từ ngày thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 140/2009/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với các chức danh lãnh đạo trong quá trình sáp nhập, kiện toàn tổ chức bộ máy và theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

### **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 03 tháng 9 năm 2019.
2. Bãi bỏ Quyết định số 2589/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng Hưng Yên; Điểm b Khoản 4 Điều 3 Quyết định số 1992/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng.
3. Bãi bỏ Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Quản lý dự án giao thông trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý dự án giao thông nông thôn và Ban Quản lý các dự án giao thông; Điểm b Khoản 3 Điều 3 Quyết định số 2515/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giao thông vận tải.

### **Điều 10. Trách nhiệm thi hành**

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành: Xây dựng, Giao thông vận tải, Nội vụ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Kho bạc nhà nước Hưng Yên, Cục Thuế tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /..z

**Nơi nhận:** 

- Như Điều 10;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC<sup>NH</sup>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Phóng**